

Bản án số: 53/2018/HS - ST
Ngày 21 - 3 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Cương; ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLHS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ ra xét xử số: 61/2018 /QĐXXST - HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo sau đây:

1. Họ và tên: Vì Văn Ph; sinh năm 1997; Nơi cư trú: Bản N2, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn X và bà Cầm Thị S; Vợ Tòng Thị B và có 02 người con; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Tiền án: ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp sản; Tiền sự. Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hà Văn Y; sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản N2, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Đ và bà: Vì Thị N. Vợ Tòng Thị H và có 01 con ; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Tiền án: ngày 08/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, xử phạt 22 tháng tù về tội trộm cắp sản; Tiền sự. Không; Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 16/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lò Văn Th; sinh ngày 30/8/1995; Nơi cư trú: Bản N2, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân

tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T và bà Lò Thị Th; Vợ: Lường Thị H, Có 01 con ; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Tiền án: ngày 08/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, xử phạt 22 tháng tù về tội trộm cắp sản; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2017 đến nay có mặt tại phiên Tòa.

*** Người bị hại:**

1. Bà Đặng Thị Đ. Trú tại: Bản N2, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.
2. Anh Lò Văn T. Trú tại: Bản C, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.
3. Bà Vì Thị V. Trú tại: bản NC, xã Ch, huyện Sông Mã, Thê trọ tại tổ dân phố X, thị trấn SM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.
4. Ông Tòng Văn D. Trú tại: bản C1, xã Ch, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.
5. Vừ Thị S; Vừ Thị D1. Trú tại: Bản T, xã Ch, Huyện Sông Mã (Thê trọ) ở tổ dân phố X2 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.
6. Lường Thị Nh Trú tại: Bản ND, xã MC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.
7. Lầu Thị N - SN: 2002 và Lầu Thị M - SN: 2003. Đều trú tại Bản CM, xã HM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1. Ông Lầu Bả Th1, sinh năm 1981; trú tại bản CM, xã HM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, (đại diện cho Lầu Thị M, Lầu Thị N). Có mặt.
2. Ông Vừ A S1, sinh năm 1975; trú tại bản T, xã Ch, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, (đại diện cho Vừ Thị S). Có mặt.
3. Bà Lò Thị O, sinh năm 1980; trú tại bản NC, xã Ch, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, (đại diện cho Vì Thị V). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, nhận được tin tố giác của bà Đặng Thị Đ, ở bản N, xã N về việc bị mất trộm tài sản là 01 chiếc ti vi màn hình phẳng trị giá 5.100.000 đồng. Ngày 16/10/2017 Công an huyện xác định các đối tượng là Lò Văn Th, Vì Văn Ph trộm cắp, bán cho ông Lò Văn T ở bản C, xã N, huyện Sông Mã đồng thời ra lệnh bắt tạm giam và khởi tố vụ án đối với Th, Ph về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra Vì Văn Ph khai ngoài vụ rủ Lò

Văn Th trộm cắp ra còn tham gia nhiều vụ trộm cắp khác với Hà Văn Y ở cùng bản. Cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 21 giờ sáng trong tháng 8/2017 một mình Ph đến nhà ông Lò Văn T ở bản C, xã N chơi thì phát hiện thấy 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu NOKIA X2, Ph lấy trộm đem bán cho một người tên Dững 200.000đồng số tiền chi tiêu cá nhân hết, hiện nay điện thoại chưa Th được.

Vụ 2: Khoảng 18 giờ, không nhớ ngày trong tháng 9/2017 Hà Văn Y rủ Lò Văn Th đi tìm trộm cắp tài sản Th đồng ý, cả hai người cùng đến khu phòng trọ của chị Vì Thị V tại tổ dân phố X thị trấn Sông Mã, thấy phòng trọ mở, không có ai, một mình Y vào lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Mobiistar Kool Lite của chị V đang sạc, mang ra chỗ Lò Văn Th đang canh giới đi bán cho Nguyễn Văn Tiệp được 300.000 đồng, chia nhau mỗi người 150.000 đồng sau đó góp mỗi người 100.000 đồng tìm mua ma túy cùng sử dụng. Hiện chiếc điện thoại đã được Th giữ.

Vụ 3: Khoảng 14 giờ ngày 16/9/2017 một mình Y đến khu vực công trình xây dựng của trường THPT thị trấn Sông Mã, trong lán thấy ông Tòng Văn D đang ngủ say, phía cuối sạp có 01 chiếc điện thoại di động hiệu ASUS Zenfone A007cắm sạc, Y rút dây sạc trộm ra ngoài thì ông D tỉnh dậy hô hoán, nhưng không bắt được Y. Đến 03 giờ chiều ngày hôm sau Y gọi điện cho Ph biết, lấy trộm được điện thoại và rủ Ph cùng đến quán ông Nguyễn Văn Tiệp bán, Ph đồng ý, đến nơi thì Y ở ngoài, Ph trực tiếp giao dịch bán được 1.000.000 đồng, Ph ra ngoài và nói chỉ bán được 500.000 đồng nên đưa cho 500.000 đồng sau đó Y, Ph cùng chi tiêu với nhau, còn 500.000 đồng Ph cất giấu để chi tiêu cá nhân, hiện chiếc điện thoại đã Th hồi.

Vụ 4: Khoảng 10 giờ ngày không nhớ trong tháng 9/2017 Y đi chiếc xe máy gia đình đến rủ Vì Văn Ph đến khu vực nhà trọ bà Hoàng Thị Nga ở tổ dân phố X1 thị trấn Sông Mã lấy trộm cắp tài sản, đến nơi thấy phòng trọ của Vừ Thị S, Vừ Thị D1 là học sinh (Thê trọ).Y, Ph vào phòng nói chuyện với S, D1 khoảng 5 phút thì S và D1 ra ngoài, lợi dụng lúc này Ph - Y quan sát thấy 01 chiếc điện thoại hiệu Bavapen đang sạc pin của Vừ Thị S, Y đi ra ngoài để Ph lấy trộm, trộm được Ph ra chỗ Y cùng đi bán cho Nguyễn Văn Tiệp được 450.000 đồng, chia nhau mỗi người 200.000 đồng, còn 50.000 đồng cùng đi uống nước. Hiện chiếc điện thoại đã được Th hồi.

Vụ 5: Khoảng 14 giờ không nhớ ngày trong tháng 9/2017 Ph đến nhà chị gái là Lò Thị Phông chơi thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu W Mobile E10 đã vỡ màn hình, của Lường Thị Nh (em gái họ thuê trọ), lợi lúc không ai để ý Ph lén lút lấy trộm mang đến quán Nguyễn Văn Tiệp để sửa, nhưng Tiệp bảo tiền công hết 1.800.000 đồng, nên Ph gạ bán cho Tiệp 200.000 đồng, số tiền Ph đã chi tiêu cá nhân hết, hiện chiếc điện thoại đã Th hồi.

Vụ 6: Khoảng 16 giờ ngày 29/9/2017 Ph mượn xe máy của chị Vĩ Thị Hoa đi chợ thì gặp Y và rủ đi tìm trộm cắp, Y đồng ý sau đó cùng đến khu vực phòng trọ của Lầu Thị N ở xã HM huyện Sông Mã, Ph nói chuyện với N nhằm đánh lạc hướng, Y quan sát thấy 02 chiếc điện thoại đang sạc (01 chiếc hiệu Oppo A33 của Lầu Thị M, 01 chiếc hiệu Gionee của N), Y trộm cả 02 chiếc sau đó gọi điện cho Ph ra khỏi phòng, nói chỉ trộm được 01 chiếc hiệu Gionee, cả hai đem bán cho Nguyễn Văn Tiếp được 600.000 đồng, chia nhau mỗi người 300.000 đồng, còn chiếc OPPO ngày hôm sau Y đem bán cho Nguyễn Văn Quân ở bản TH, xã N được 1.000.000 đồng, Y chi tiêu cá nhân hết, hiện điện thoại Oppo đã Th hồi, còn chiếc MGionee chưa Th được.

* Kết luận số: 382/KL ngày 13/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Huyện Sông Mã, như sau:

- 01 chiếc tivi màn hình phẳng 32inch, nhãn hiệu LG đã qua sử dụng trị giá 5.100.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu ASUS S Zenfone Live số loại 007 màu vàng - trắng, đã qua sử dụng giá trị 3.200.000 đồng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Bavapen số loại B525 màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị 1.700.000 đồng.

Tổng trị giá 10.000.000 đồng.

* Kết luận số 13/KL ngày 11/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Huyện Sông Mã, như sau:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO số loại 007 màu vàng- trắng, đã qua sử dụng trị giá 3.200.000 đồng

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Nokia số loại X2 màu đen, đã qua sử dụng, giá trị 800.000 đồng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu GIONEE số loại F103 màu vàng- trắng đã qua sử dụng, trị giá 1.900.000 đồng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu MOBISSTAR số loại Kool Lite đã qua sử dụng trị giá 600.000 đồng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu W Mobile số loại E10 màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng.

Tổng cộng là 8.500.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản qua nhiều lần trộm cắp của các bị cáo là 18.500.000 đồng. Trong đó:

+ Vì Văn Ph tham gia trộm 05 vụ tổng giá trị 11.500.000 đồng, hưởng lợi 500.000 đồng và tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có 1.750.000 đồng.

+ Hà Văn Y tham gia 04 vụ, tổng trị giá tài sản là 7.400.000 đồng, hưởng lợi 1.275.000 đồng.

+ Lò Văn Th tham gia 02 vụ trộm, tổng trị giá thiệt hại là 5.700.000 đồng và được hưởng lợi là 650.000 đồng.

Bản cáo trạng số 17/KSĐT- KT ngày 09 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố bị cáo Vì Văn Ph về các tội: Trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo qui định tại khoản 1 điều 138 và khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hà Văn Y, Lò Văn Th phạm tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Tuyên bố:

+ Vì Văn Ph phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Áp dụng khoản 1 điều 138; khoản 1 điều 250, điểm b, p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 điều 50 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt: Vì Văn Ph từ 18 đến 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản và từ 06 đến 09 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hình phạt chung cả hai tội là từ 24 đến 33 tháng tù.

+ Hà Văn Y, Lò Văn Th phạm tội trộm cắp tài sản:

* Áp dụng khoản 1 điều 138 điểm p khoản 1 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hà Văn Y từ 18 đến 24 tháng tù.

* Áp dụng khoản 1 điều 138 điểm b, p, h khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lò Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 điều 41 bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bà Đặng Thị Đ 01 chiếc Tivi màn hình phẳng 32 inch; Tòng Văn D 01 điện thoại di động; Lò Văn T 01 điện thoại di động NOKIA X2; 01 điện thoại OPPO của Lầu Thị M; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar Kool Lite của Vì Thị V.

Về dân sự: Chấp nhận việc thỏa Thận bồi thường giữa các bị cáo Vì Văn Ph, Lò Văn Th về công truy tìm cho Đặng Thị Đ 2.000.000 đồng; (mỗi bị cáo 1.000.000 đồng), Tòng Văn D không yêu cầu bồi thường gì thêm, Lầu Thị N 1.500.000 đồng, Vừ Thị S 1.700.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đúng quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng Lò Văn T đã mua 01 chiếc ti vi do Ph và Th trộm, Nguyễn Văn Tiếp 05 lần mua điện thoại với các bị cáo Th - Ph, Nguyễn Văn Quân 01 lần mua 01 chiếc điện thoại với bị cáo Y, qua điều tra xác minh các đối tượng T,

Tiếp, Quân đều khai việc mua bán là ngay tình, nhiều người làm chứng, ban ngày và đều không biết đó là của gian nên đã mua. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với người tên Dũng ở bản N, xã N theo Ph khai mua 01 chiếc điện thoại hiệu NOKIA X2 với Ph, nhưng quá trình điều tra Ph không nhận dạng được nên không có căn cứ xử lý Dũng. Vì Thị Hoa đã cho Ph mượn xe máy nói là đi chợ, nhưng Hoa không biết được mục đích Ph làm phương tiện trở Y đi tìm trộm cắp nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý Hoa.

Theo các bị cáo khai số tiền bán tài sản trộm được đã đến bản Co Mạ và bản Phá Thổng, xã HM mua ma túy sử dụng, nhưng quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý ở vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố và nội dung phát biểu quan điểm luận tội, không có tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt phần nào cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, lời khai nhận của các bị cáo, những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi: Quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã và Viện Kiểm sát huyện Sông Mã đã thực hiện việc điều tra truy tố đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, các bị hại vẫn giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã.

[2]. Hành vi của các bị cáo được thể hiện: Do không có công ăn việc làm, lười lao động, cần có tiền tiêu sài cá nhân các bị cáo Vì Văn Ph, Hà Văn Y, Lò Văn Th đã cùng rủ nhau lén lút thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, riêng Vì Văn Ph còn có hành vi tiêu thụ tài sản nhằm hưởng lợi cá nhân. Hành vi được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Lời khai của các bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các biên bản về việc bắt người, lập ngày 16/10/2017 đối với các bị cáo Vì Văn Ph, Hà Văn Y, Lò Văn Th do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận định giá tài sản của hội đồng định giá thuộc UBND huyện, lời khai của các bị hại, làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Từ các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ kết luận bị cáo Vì Văn Ph đã phạm tội trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 138 và khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 mỗi

tội có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; các bị cáo Hà Văn Y, Lò Văn Th phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999, mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Thời điểm xét xử bộ luật hình sự năm 2015 tuy đã có hiệu lực thi hành, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo tại khoản 1 điều 138 và khoản 1 điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng với khoản 1 điều 173 và khoản 1 điều 323 đều có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Như vậy cần thống nhất áp dụng bộ luật hình sự 1999 như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên tòa đối với các bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, nhân thân, hành vi tội phạm của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm tội không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn xâm phạm an toàn công cộng gây mất trật tự an ninh trong nhân dân, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có ý thức tuân thủ pháp luật, tác dụng răn đe giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ, hành vi tội phạm của các bị cáo, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo. Xét thấy: Vì Văn Ph, Hà Văn Y đều có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, thời gian chưa được xóa án tích tiếp tục tái phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự, bị cáo Vì Văn Ph, ngoài phạm tội trộm tài sản ra còn phạm tội tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có trị giá tài sản là 3.200.000 đồng, nên cần áp dụng tổng hợp hình phạt theo quy định điều 50 bộ luật hình sự 1999. Bị cáo Lò Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên Tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ sự ăn năn hối hận, nên được xét áp dụng chung một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p “người phạm tội khai báo thành khẩn”, các bị cáo Lò Văn Th, Vì Văn Ph đã tác động gia đình để bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bà Đặng Thị Đ mỗi bị cáo 1.000.000 đồng nên được xét áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với Lò Văn Th phạm tội lần đầu thiệt hại gây ra không lớn được xét áp dụng thêm điểm h khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về dân sự: Chấp nhận việc thỏa Thận bồi thường giữa các bị cáo Vì Văn Ph, Lò Văn Th về công truy tìm cho Đặng Thị Đ 2.000.000 đồng; (mỗi bị cáo 1.000.000 đồng), chấp nhận yêu cầu của Lầu Thị N là 1.500.000 đồng, Vừ Thị S 1.700.000 đồng. Tòng Văn D; Lầu Thị M, Vì Thị V yêu cầu trả lại tài sản đã thu giữ,

không yêu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho các bị hại theo quy định pháp luật. Cụ thể như sau:

- Hà Văn Y, Vì Văn Ph bồi thường cho Lầu Thị S 1.700.000 đồng. Phần của Y 850.000 đồng; Phần của Ph là 850.000 đồng.

- Hà Văn Y, Vì Văn Ph bồi thường cho Lầu Thị N 1.500.000 đồng. Phần của Y 750.000 đồng, phần của Ph 750.000 đồng.

[7]. Vật chứng của vụ án: 01 chiếc Tivi màn hình phẳng 32 inch hiệu GL màu đen số loại 32LB530A của bà Đặng Thị Đ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu ASUS Zenfone live số loại A007 màu vàng- trắng, số IMEI 356089080511481 của Tòng Văn D; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, số loại A33W màu trắng, số IMEI 863442030081111 của Lầu Thị M; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu MOBIISTA KoolLite, số IMEI 359145423308550 đã qua sử dụng của Vì Thị V, 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu WMobile số loại E10 màu trắng, số IMEI 862287030038343 máy đã qua sử dụng của Lường Thị Nh, tài sản Thuộc sở hữu của các bị hại cần tuyên trả lại.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Vì Văn Ph phạm tội trộm cắp tài và tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; các bị cáo Hà Văn Y, Lò Văn Th phạm tội: trộm cắp tài sản;

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; khoản 1 điều 250 các điểm b, p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo: Vì Văn Ph 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 06 tháng tù về tội chứa chấp tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hình phạt chung cả 02 tội là 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ (16/10/ 2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo: Hà Văn Y 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ (16/10/ 2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 điểm b, p, h khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo: Lò Văn Th 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ (16/10/ 2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2]. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 và điều 585,586,589 Bộ luật dân sự 2015, buộc các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại. Cụ thể:

- Chấp nhận việc các bị cáo Lò Văn Th, Vì Văn Ph đã thỏa Thận bồi thường xong công truy tìm cho bà Đặng Thị Đ.

- Hà Văn Y, Vì Văn Ph bồi thường cho ông Vừ A S1 là đại diện hợp pháp cho Vừ Thị S 1.700.000 đồng. Phần của Y 850.000 đồng; Phần của Ph là 850.000 đồng.

- Hà Văn Y, Vì Văn Ph bồi thường cho ông Lầu Bả Th là đại diện hợp pháp cho cháu Lầu Thị N 1.500.000 đồng. Phần của Y 750.000 đồng, phần của Ph 750.000 đồng.

[3]. Vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 41 bộ luật hình sự 1999, điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 1999. Trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp tài sản như sau:

- Bà Đặng Thị Đ 01 chiếc tivi màn hình phẳng 32 inch hiệu GL số loại 32LB530A màu đen đã qua sử dụng.

- Ông Tòng Văn D 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu ASUS Zenfone live, số loại A007 màu vàng- trắng, số IMEI 356089080511481 đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động bên trong máy.

- Ông Lầu Bả Th1 là đại diện hợp pháp cho cháu Lầu Thị M 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, số loại A33W màu trắng, số IMEI: 863442030081111 đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động bên trong máy.

- Bà Lò Thị O, đại diện hợp pháp cho cháu Vì Thị V 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu MOBISTAR Kool Lite màu vàng - trắng, số IMEI: 359145423308550 điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động của máy.

- Lường Thị Nh 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu W Mobile số loại E10 màu trắng, số IMEI: 862287030038343 máy đã qua sử dụng mặt sau máy ốp lưng bằng nhựa trong suốt có ghi dòng chữ "Hisense" trên mặt ốp lưng, không kiểm tra hoạt động bên trong máy.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/02/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 điều 21 điểm a khoản 1 điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Hà Văn Y, Vì Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000đ và án phí dân sự 200.000đồng. Bị cáo Lò Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[5]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/3/2018). Những bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền: thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Công an huyện;
- THAHS;
- THADS;
- UBND xã N;
- Các bị hại, NCQLNVLQ;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Tòng Thị Hồng